

Bản án số: 342/2022/HSPT
Ngày: 22-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn
2. Bà Phạm Uyên Thy

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 298/2022/HSPT ngày 19/7/2022 đối với bị cáo Hồ Thanh Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 201/2022/HS-ST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Hồ Thanh Đ (Bùi K); Giới tính: Nam; Sinh năm 1990; tại thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: số X đường LTX, phường LD, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; Cư trú: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Thanh H; và bà: Nguyễn Thị Tuyết S; chưa có vợ con; tiền sự: Không; Tiền án:

- Bản án số 177 ngày 07/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Cướp giật tài sản”. Đã đóng án phí ngày 21/11/2007.

- Bản án số 1250 ngày 25/5/2009 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 04 tháng tù, về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đã đóng án phí ngày 20/7/2012, chấp hành xong hình phạt ngày 16/01/2010.

- Bản án số 68/2012/HSST ngày 29/3/2012 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã đóng án phí ngày 20/7/2012, chấp hành xong hình phạt ngày 19/4/2014.

- Bản án số 428/2014/HSST ngày 25/11/2014 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 02 năm 06 tháng tù, về tội “Chống người thi hành công vụ”. Buộc bị cáo Đ chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 05 năm tù. Do bị cáo Đ kháng cáo. Tại Bản án số 05/2015/HSPT ngày 02/02/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã không chấp nhận kháng cáo tuyên y án sơ thẩm. Kết quả xác minh thì Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương chưa chuyển Bản án phúc thẩm số 05/2015/HSPT ngày 02/02/2015 cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Đ chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2019.

Ngày 24/02/2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh bắt tạm giam, về tội “Giết người”. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 4 giờ ngày 07/02/2020, bị cáo Võ Văn K đến khu vực đường Linh Đông thuộc phường LĐ, là thành phố TĐ gặp Hồ Thanh Đ (tên gọi khác Bùi K) và Nguyễn Tiến D. Tại đây, D rủ Đ, K đi lấy trộm tài sản của người khác bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì Đ, K đồng ý. D điều khiển xe mô tô hiệu Airblade (không nhớ biển số) chở Đ, K đến khu nhà trọ số y đường t, phường LT, quận TĐ (nay là thành phố TĐ), Thành phố Hồ Chí Minh thì dừng lại. D dùng kim cộng lực (D đã chuẩn bị mang theo sẵn) cắt đứt ổ khóa mở cửa để Đ và K vào trong lấy trộm xe Honda Exciter, màu đen, biển số xxxx của anh Nguyễn Văn D1 và xe hiệu Honda Winner, màu đỏ, biển số xxxx của anh Nguyễn Đình T có khóa cổ xe, Đ và K dùng tay chân bẻ gãy khóa cổ xe dẫn ra ngoài cho D chạy xe đẩy chạy đi, K ngồi lên xe Winner cho D đẩy đi một đoạn dừng lại, D quay lại tiếp tục đẩy Đ ngồi trên xe Exciter chạy đi. D, Đ, K mang hai xe trên về nhà số e đường u, phường TP, thành phố TĐ (quận TĐ cũ) của bà Nguyễn Thị Hồng Q là mẹ vợ của K cất giấu. Đến 8 giờ 30 phút ngày 07/02/2020, anh D1 thức dậy phát hiện xe Exciter biển số xxxx bị mất. Anh D1 mở thiết bị định vị gắn trên xe phát hiện xe Exciter biển số xxxx cất giấu tại nhà số e đường u, phường TP, thành phố TĐ nên anh D1, anh T đến Công an phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức trình báo.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Võ Văn K, Nguyễn Tiến D, Hồ Thanh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 241 ngày 17/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự đã kết luận: 01 xe mô tô hiệu YAMAHA EXCTIER sơn màu xám đen cam biển số xxxx trị giá 45.500.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu HONDA WINNER sơn màu đỏ đen trắng biển số xxxx có trị giá 29.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 74.500.000 đồng.

Tại bản án số 201/2022/HSST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Thanh Đ, Võ Văn K, Nguyễn Tiến D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thanh Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác ngày 24/2/2020

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Văn K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 30/2018/HS-ST ngày 14/3/2018 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2020.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, bị cáo Hồ Thanh Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Hồ Thanh Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Hồ Thanh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng

điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Hồ Thanh Đ có ý kiến cho rằng bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm mà chỉ là tái phạm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đối đáp, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/7/2019, ngày 24/02/2020 bị cáo tiếp tục phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Lời nói lời sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 08/6/2022 Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử đối với bị cáo Hồ Thanh Đ. Ngày 16 tháng 6 năm 2022, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài nên bị cáo D chuẩn bị công cụ cất khóa cửa, sau đó rủ bị cáo Đ, bị cáo K đi trộm cắp tài sản thì Đ, K đồng ý. Khoảng 04 giờ ngày 27/2/2020, lợi dụng lúc không có người, bị hại đang ngủ. Các bị cáo dùng kim cộng lực cất ô khóa đột nhập vào khu nhà trọ tại địa chỉ số y đường t, phường LT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh, lén lút lấy trộm được 01 xe Honda Exciter biển số xxxx của anh Nguyễn Văn D1 và 01 xe Honda Winner, biển số xxxx của anh Nguyễn Đình T. Tại bản kết luận định giá tài sản số 241 ngày 17/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: 01 xe mô tô hiệu YAMAHA EXCTIER biển số xxxx trị giá 45.500.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu HONDA WINNER sơn màu đỏ đen trắng biển số xxxx có trị giá 29.000.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 74.500.000 đồng.

Với hành vi phạm tội như trên của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm c, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Hồ Thanh Đ, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong hồ sơ vụ án, tại các biên bản hỏi cung bị can Hồ Thanh Đ tại bút lục 136 có điểm chỉ của bị can nhưng không có người chứng kiến, tại bút lục 137A có người chứng kiến nhưng không có điểm chỉ của bị can; là chưa đầy đủ theo Điều 133 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi, thừa nhận nội dung 02 biên bản hỏi cung tại các bút lục nêu trên là đúng, do đó, xét thấy cấp sơ thẩm có thiếu sót. Tuy nhiên, không vi phạm nghiêm trọng trình tự tố tụng, không vi phạm Điều 85 Bộ luật tố tụng Hình sự, không làm thay đổi bản chất vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối của của bị cáo để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 05 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, do đó giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

[4] Những lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Hồ Thanh Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Thanh Đ.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 201/2022/HSST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thanh Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/2/2020.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hồ Thanh Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND thành phố Thủ Đức; (1)
- TAND thành phố Thủ Đức; (1)
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức; (1)
- Công an thành phố Thủ Đức; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (6)

Nguyễn Thị Bích Vân